

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2020/HNGĐ-ST

Ngày 6-8-2020

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đào Tuấn Điệp

Ông Nguyễn Kim San

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Ngọc Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Đào Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 6 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 116/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2020 về ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị ĐTH, sinh năm 1996, nơi cư trú: Số 1/52/66 NTL, phường NX, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh NTĐ, sinh năm 1996; nơi cư trú: Số 50 CVA, phường LL, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: hiện đang tạm trú tại Hàn Quốc, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn trình bày như sau:* Chị ĐTH và anh NTĐ trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân. Anh chị có đăng ký kết hôn vào ngày 7/12/2016 tại UBND phường LL, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc. Đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính cách. Sầu đó, anh Đ đi lao động tại Hàn Quốc, tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt, chị H không còn tin tưởng chồng về mặt tình cảm, từ đó vợ chồng cũng không liên lạc với nhau. Xét thấy cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, chị H không còn tình cảm với chồng nên chị H yêu cầu xin ly hôn với anh Đ.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu NGH, sinh ngày 10 tháng 12 năm 2016. Hiện cháu H đang ở với chị H. Nếu ly hôn chị H đề nghị giao con chung cho chị nuôi dưỡng và không đề nghị anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị H trình bày vợ chồng không có tài sản chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh NTĐ không cung cấp địa chỉ, lời khai cho Tòa án.

*Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng:*

Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37, Điều 227, Điều 228, điểm d khoản 1 Điều 469; Điều 147; khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56 và Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình. Xử: Chị ĐTH được ly hôn với anh BTĐ, giao con chung cháu BGH, sinh ngày 10 tháng 12 năm 2016 cho chị Hiền nuôi dưỡng; chị H không yêu cầu chia tài sản chung và cấp dưỡng nuôi con đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

- Về tố tụng:

[1] Theo công văn số 11386/QLXNC-P5 ngày 16 tháng 7 năm 2020 của Cục quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an thể hiện bị đơn là anh NTĐ đang cư trú tại nước ngoài thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng theo khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, điểm d khoản 1 Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tại biên bản lấy lời khai, bà NTP (mẹ đẻ anh NTĐ) cho biết: Hiện anh Đ đang lao động tại Hàn Quốc, vẫn thường xuyên liên lạc về gia đình song bà không biết rõ cụ thể địa chỉ của anh Đ tại Hàn Quốc Nguyên đơn cũng không cung cấp được cho Tòa án địa chỉ của bị đơn ở nước ngoài. Tòa án đã thông báo các văn bản tố tụng cho bà P, bà P đã thông báo cho anh Đạt đồng thời đã niêm yết các văn bản nêu trên theo quy định. Song anh Đ vắng mặt tại phiên tòa và không cung cấp lời khai và địa chỉ cho Tòa án là cố ý giấu địa chỉ. Chị H đề nghị xét xử vắng mặt. Do vậy Tòa án xét xử vắng mặt anh Đ và chị H theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Công văn số 253/TAND ngày 26 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân tối cao.

- Về nội dung:

[3]. Xác định quan hệ hôn nhân: Chị H anh Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 7/12/2016 tại UBND phường Lê Lợi, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 xác định là hôn nhân hợp pháp.

[4]. Quá trình chung sống: Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn, sau đó phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính cách, không còn niềm tin ở nhau. Hiện anh Đ và chị H đã sống ly thân và không liên lạc, quan tâm đến nhau nữa.

Xét thấy: Tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện xử cho chị H được ly hôn với anh Đ.

[5]. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu NGH, sinh ngày 10 tháng 12 năm 2016. Hiện cháu H đang ở với chị H. Xét anh Đ hiện đang ở nước ngoài, không có điều kiện chăm sóc con chung, và hiện chị H cũng đang là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H. Do vậy, để đảm bảo mọi mặt cho cháu Huy cần giao con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng theo quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Việc cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[6]. Về tài sản chung: Chị Hiền không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[7]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37, Điều 227, Điều 228, điểm d khoản 1 Điều 469; Điều 147; khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 56 và Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị ĐTH được ly hôn với anh NTĐ.

2. Về con chung: Giao con chung cháu NGH, sinh ngày 10 tháng 12 năm 2016 cho chị H nuôi dưỡng và chăm sóc cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị ĐTH không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết

3. Về tài sản chung: Chị ĐTH không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị ĐTH phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền số 8622 ngày 29 tháng 6 năm 2020 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị ĐTH đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Chị ĐTH được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ hoặc niêm yết hợp lệ theo pháp luật.

Anh NTĐ được quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ hoặc niêm yết hợp lệ theo pháp luật.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND phường Lê Lợi, quận Ngô Quyền;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thu Thủy**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thành Biên   Nguyễn Đức Mạnh**

**Nguyễn Thị Thu Thủy**

#### 4. Về quyền kháng cáo:

Chị Đào Thu Hiền được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ hoặc niêm yết hợp lệ theo pháp luật.

Anh Nguyễn Trọng Đạt được quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ hoặc niêm yết hợp lệ theo pháp luật.

Kết quả biểu quyết:  $3/3 = 100\%$

Biên bản kết thúc vào hồi      cùng ngày, các thành viên của HĐXX đã đọc và nhất trí cùng ký tên dưới đây.

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thu Thủy**

|  |   |
|--|---|
| <p><b>Nơi nhận:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- VKSND TP Hải Phòng;</li> <li>- THADS TP Hải Phòng;</li> <li>- UBND xã Tú Sơn, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng;</li> <li>- Đương sự (đề thi hành);</li> <li>- Lưu: HS, HCTP.</li> </ul> | <p><b>THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA</b></p> <p><b>Nguyễn Thị Thu Thủy</b></p> |
|--|---|

**Nơi nhận:**

- VKSND TP Hải Phòng;
- THADS TP Hải Phòng;
- UBND phường Hạ Lý, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng;
- Đương sự (đề thi hành);
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thu Thủy**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thành Biên    Nguyễn Đức Mạnh**

**Nguyễn Thị Thu Thủy**

